|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KSND TỐI CAO  **VIỆN KSND TỈNH LẠNG SƠN**    Số: **17**/QĐ-VKS-VP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Lạng Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Giấy khen của Viện trưởng VKSND tỉnh Lạng Sơn**

**VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

*Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2003 được sửa đổi bổ sung năm 2005 và năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2020/TT-VKSTC ngày 15/12/2020;*

*Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Giấy khen cho **16** cá nhân của các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn có thành tích trong phong trào thi đua *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”* năm 2023 và sơ kết giai đoạn 2019 - 2025 *(có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Tiền thưởng kèm theo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - Vụ TĐ-KT, VKSND tối cao (thay b/c);  - Hội đồng TĐ-KT, VKSND tỉnh;  - Các đ/c lãnh đạo Viện;  - Lưu VT./. | **VIỆN TRƯỞNG**  **Hồ Thị Lan Anh** |

**DANH SÁCH**

**CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN CỦA VIỆN TRƯỞNG**

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số* ***17****/QĐ-VKS-VP ngày 30/10/2023*

*của Viện trưởng VKSND tỉnh Lạng Sơn)*

**I. Năm 2023 (14 cá nhân)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. | Lương Mạnh Thái | Nhân viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn; |
| 2. | Hoàng Thanh Huyền | Kiểm sát viên Trung cấp, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn; |
| 3. | Phạm Văn Hưng | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; |
| 4. | Ma Văn Duy | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; |
| 5. | Vũ Thị Huê | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; |
| 6. | Đào Ngọc Sơn | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; |
| 7. | Vy Mạnh Tiến | Nhân viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; |
| 8. | Nguyễn Trà My | Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; |
| 9. | Nông Văn Cường | Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; |
| 10. | Nông Quang Thịnh | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn; |
| 11. | Phạm Anh Tuấn | Kiểm tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; |
| 12. | Hoàng Thị Thùy Linh | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; |
| 13. | Lương Vĩnh Nguyên | Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; |
| 14. | Dương Mai Phương | Phó Viện trưởng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. |

**II. Giai đoạn 2019 - 2025 (02 cá nhân)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. | Hoàng Thị Liên | Kiểm sát viên Sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; |
| 2. | Nguyễn Văn Sơn | Nhân viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; |

**PHỤ LỤC**

**TIỀN THƯỞNG CHO CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG GIẤY KHEN**

**CỦA VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số* ***17****/QĐ-VKS-VP ngày 30/10/2023*

*của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*

Tiền thưởng cho mỗi cá nhân được Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen là 540.000 đồng (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng).